

Số: 1624 /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 23 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1282/TTr-SXD ngày 22 tháng 6 năm 2023; của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2037/SKHĐT-THQH ngày 22 tháng 6 năm 2023.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng, với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2219/QĐ-UBND NGÀY 22/11/2021 CỦA UBND TỈNH

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Cao Bằng.

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng phù hợp với quy hoạch chi tiết Khu trung tâm hành chính tỉnh đã được phê duyệt; kiến trúc hiện đại, khang trang, mang tính điểm nhấn, biểu trưng cho địa phương; đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, đáp ứng yêu cầu sử dụng và làm việc của các lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên của các sở, ban, ngành tỉnh Cao Bằng; góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của tỉnh; nâng cao chất lượng không gian cảnh quan của khu đô thị mới Đề Thám; xứng tầm là trung tâm chính trị của tỉnh Cao Bằng.

4. Quy mô đầu tư, phạm vi đầu tư:

a) Đầu tư xây dựng công trình chính: Công trình dân dụng cấp II; quy mô 9 tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái), 01 tầng hầm; tổng diện tích sàn khoảng 55.916m².

b) Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: phần hạng mục ngoài nhà có diện tích khoảng 12.246 m² bao gồm: san nền, sân, giao thông nội bộ, sân vườn cảnh quan, bãi đỗ xe, các công trình phụ trợ; hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, công chính, các công phụ và hàng rào...

c) Đầu tư trang thiết bị cho công trình:

- Trang thiết bị theo suất đầu tư và thiết bị đặc thù: thang máy, hệ thống điều hòa, thông gió, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc, camera giám sát an ninh, máy phát điện dự phòng, máy biến áp, thiết bị chuyển nguồn, chống sét, máy bơm sinh hoạt và chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải...

- Nội thất trụ sở gồm: Nội thất văn phòng; nội thất đồ rời; nội thất, thiết bị làm việc; nội thất nhà tiếp dân; nội thất khối nhà cảnh vệ...

5. Nhóm dự án: B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 720.000 triệu đồng

7. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đề Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Công văn số 1513/UBND-TH ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án, Sở Xây dựng đã lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

Dự án đã được Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công cấp tỉnh quản lý tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định tại Báo cáo số 1541/BC-HĐTĐ ngày 19/6/2023.

Sở Xây dựng đã hoàn thiện Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo ý kiến thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét đề trình HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn đầu tư cho dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

Nội dung điều chỉnh	Đã phê duyệt (tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh)	Điều chỉnh
Nguồn vốn thực hiện dự án	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất; vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

* Lý do điều chỉnh:

Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 với các nội dung chính như sau:

- Tổng mức đầu tư: 720.000 triệu đồng
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 720.000 triệu đồng, cụ thể như sau: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 717.000 triệu đồng; Nguồn thu sử dụng đất: 3.000 triệu đồng.

Căn cứ theo tình hình thực tế, dự kiến số thu từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh không đạt theo số kế hoạch đề ra, do đó cần phải điều chỉnh cơ cấu vốn bố trí cho dự án: Giảm số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh. Phần giảm sẽ bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí tại Thông báo số 2106-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy).

Tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5): Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được điều chỉnh bổ sung tăng 624.000 triệu đồng từ nguồn ngân sách địa

phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển, trong đó số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết là 362.000 triệu đồng. Dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng là một trong số các dự án được dự kiến bố trí từ số vốn 362.000 triệu đồng nêu trên.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư để bổ sung nguồn vốn cho dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh: Thực hiện theo Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh.

IV. CÁC VĂN BẢN KÈM THEO

1. Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

2. Báo cáo số 1541/BC-HĐTĐ ngày 19/6/2023 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công cấp tỉnh quản lý về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

3. Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

4. Các tài liệu khác có liên quan.

UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT - NS HĐND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, Xây dựng;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV: TH, KT;
- Lưu: VT, TH (ĐT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

Số: /NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng 6 năm 2023

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng 6 năm 2023 về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng với nội dung như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

Nội dung điều chỉnh	Đã phê duyệt (tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh)	Điều chỉnh
---------------------	--	------------

Nguồn vốn thực hiện dự án	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất; vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển
---------------------------	--	--

2. Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

Số: 1541/BC-HĐTĐ

Cao Bằng, ngày 19 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư
Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng**

Kính gửi: Sở Xây dựng.

Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định) nhận được Tờ trình số 1224/TTr-SXD ngày 16/6/2023 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến của các thành viên, Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

- Tờ trình số 1224/TTr-SXD ngày 16/6/2023 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
- Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
- Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
- Các tài liệu khác có liên quan.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
- Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.
2. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản và tổ chức họp.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN

I. Thông tin chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Cao Bằng.
3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng phù hợp với quy hoạch chi tiết Khu trung tâm hành chính tỉnh đã được phê duyệt; kiến trúc hiện đại, khang trang, mang tính điểm nhấn, biểu trưng cho địa phương; đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, đáp ứng yêu cầu sử dụng và làm việc của các lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên của các sở, ban, ngành tỉnh Cao Bằng; góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của tỉnh; nâng cao chất lượng không gian cảnh quan của khu đô thị mới Đề Thám; xứng tầm là trung tâm chính trị của tỉnh Cao Bằng.
4. Quy mô đầu tư, phạm vi đầu tư:
 - a) Đầu tư xây dựng công trình chính: Công trình dân dụng cấp II; quy mô 9 tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái), 01 tầng hầm; tổng diện tích sàn khoảng 55.916m².
 - b) Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: phân hạng mục ngoài nhà có diện tích khoảng 12.246 m² bao gồm: san nền, sân, giao thông nội bộ, sân vườn cảnh quan, bãi đỗ xe, các công trình phụ trợ; hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, cổng chính, các cổng phụ và hàng rào...
 - c) Đầu tư trang thiết bị cho công trình:
 - Trang thiết bị theo suất đầu tư và thiết bị đặc thù: thang máy, hệ thống điều hòa, thông gió, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc, camera giám sát an ninh, máy phát điện dự phòng, máy biến áp, thiết bị chuyển nguồn, chống sét, máy bơm sinh hoạt và chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải...
 - Nội thất trụ sở gồm: Nội thất văn phòng; nội thất đồ rời; nội thất, thiết bị làm việc; nội thất nhà tiếp dân; nội thất khối nhà cảnh vệ...
5. Nhóm dự án: B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 720.000 triệu đồng
7. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đền Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.

II. Ý kiến thẩm định của hội đồng thẩm định

1. Về căn cứ pháp lý

Căn cứ pháp lý điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầy đủ và phù hợp theo quy định.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định

Danh mục hồ sơ trình thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên, đề nghị Sở Xây dựng chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo điểm b, khoản 3, Điều 11, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

Nhất trí đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung thêm nguồn vốn thực hiện dự án là: vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển, cụ thể như sau:

Nội dung điều chỉnh	Đã phê duyệt (tại QĐ số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh)	Điều chỉnh
Nguồn vốn thực hiện dự án	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất; vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

* Lý do điều chỉnh:

Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021, với các nội dung chính như sau:

- Tổng mức đầu tư: 720.000 triệu đồng

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 720.000 triệu đồng, cụ thể như sau: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý

trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 717.000 triệu đồng; Nguồn thu sử dụng đất: 3.000 triệu đồng.

Căn cứ theo tình hình thực tế, dự kiến số thu từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh không đạt theo số kế hoạch đề ra, do đó cần phải điều chỉnh cơ cấu vốn bố trí cho dự án: Giảm số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh. Phần giảm sẽ bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (*Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí tại Thông báo số 2106-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy*).

Tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5): Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được điều chỉnh bổ sung tăng 624.000 triệu đồng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển, trong đó số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết là 362.000 triệu đồng. Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng là một trong số các dự án được dự kiến bố trí từ số vốn 362.000 triệu đồng nêu trên.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư để bổ sung nguồn vốn cho dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

4. Các nội dung khác: Không thay đổi so với chủ trương đầu tư dự án đã được duyệt tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh.

IV. KẾT LUẬN

Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định về Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng. Đề nghị Sở Xây dựng chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung theo các ý kiến thẩm định ở trên, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐTD của tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐT).

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Trung Thảo

Số: 1282/TTr-SXD

Cao Bằng, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu

tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý;

Căn cứ Công văn số 2069-CV/VPTU ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Thông báo số 190-TB/TU ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tỉnh ủy Cao Bằng Thông báo kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 13, khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Công văn số 2106-CV/VPTU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Công văn số 2107-CV/VPTU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1326/UBND-TH ngày 01 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc khẩn trương hoàn thiện thủ tục các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển;

Căn cứ Công văn số 1513/UBND-TH ngày 16 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1953/SKHĐT ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc ý kiến thẩm định điều chỉnh nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Báo cáo số 1541/BC-HĐTD/BC-HĐTD ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

Sở Xây dựng Cao Bằng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xem xét, trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng, với những nội dung như sau:

THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (đã được phê duyệt tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng)

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: HĐND tỉnh Cao Bằng.

4. Chủ đầu tư dự án: Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đề Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng (lô đất có ký hiệu HC.3 trong Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết Xây dựng khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám).

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 720.000.000.000 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2025.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

1. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn đầu tư:

Đã Phê duyệt tại Quyết định 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng	Đề nghị điều chỉnh
Khoản 7 Điều 1. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất; nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

2. Lý do điều chỉnh:

Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021, với các nội dung chính như sau:

- Tổng mức đầu tư: 720.000 triệu đồng

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 720.000 triệu đồng, cụ thể như sau: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 717.000 triệu đồng; Nguồn thu sử dụng đất: 3.000 triệu đồng.

Căn cứ theo tình hình thực tế, dự kiến số thu từ nguồn thu được từ sắp xếp

lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh không đạt theo số kế hoạch đề ra, do đó cần phải điều chỉnh cơ cấu vốn bố trí cho dự án: Giảm số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh. Phần giảm sẽ bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí tại Thông báo số 2106-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy).

Tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5): Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được điều chỉnh bổ sung tăng 624.000 triệu đồng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển, trong đó số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết là 362.000 triệu đồng. Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng là một trong số các dự án được dự kiến bố trí từ số vốn 362.000 triệu đồng nêu trên.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư để bổ sung nguồn vốn cho dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

3. Các nội dung khác: Không điều chỉnh, thực hiện theo Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO:

1. Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (*sửa theo Báo cáo số 1541/BC-HĐTĐ/BC-HĐTĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng*);

2. Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

3. Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

4. Công văn số 2069-CV/VPTU ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương;

5. Thông báo số 190-TB/TU ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tỉnh ủy Cao Bằng Thông báo kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 13, khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

6. Công văn số 2106-CV/VPTU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương;

7. Công văn số 2107-CV/VPTU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương năm 2023;

8. Công văn số 1326/UBND-TH ngày 01 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc khẩn trương hoàn thiện thủ tục các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển;

9. Công văn số 1513/UBND-TH ngày 16 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án;

10. Báo cáo thẩm định số 1953/SKHĐT ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc ý kiến thẩm định điều chỉnh nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

11. Báo cáo số 1541/BC-HĐTĐ/BC-HĐTĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

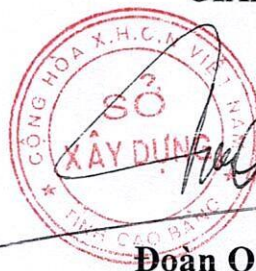
12. Các tài liệu liên quan khác.

Sở Xây dựng Cao Bằng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xem xét, trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Cao Bằng;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Quốc Chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng

Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng

Đơn vị lập BCĐX: Sở Xây dựng Cao Bằng

Cao Bằng, ngày 22 tháng 6 năm 2023
ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ LẬP BCĐX
GIÁM ĐỐC



Đoàn Quốc Chính

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1281 /BC-SXD

Cao Bằng, ngày 22 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt dự án: Trụ sở làm việc các Sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý;

Căn cứ Công văn số 2069-CV/VPTU ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Thông báo số 190-TB/TU ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tỉnh ủy Cao Bằng Thông báo kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 13, khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Công văn số 2106-CV/VPTU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Công văn số 2107-CV/VPTU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1326/UBND-TH ngày 01 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc khẩn trương hoàn thiện thủ tục các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển;

Căn cứ Công văn số 1513/UBND-TH ngày 16 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1953/SKHĐT ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc ý kiến thẩm định điều chỉnh nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Báo cáo số 1541/BC-HĐTĐ/BC-HĐTĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

Sở Xây dựng Cao Bằng thực hiện lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư với những nội dung chủ yếu sau:

A. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (đã được phê duyệt tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng)

1. **Tên dự án:** Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
2. **Dự án nhóm:** Nhóm B.
3. **Cấp quyết định đầu tư dự án:** HĐND tỉnh Cao Bằng.
4. **Chủ đầu tư dự án:** Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.
5. **Địa điểm thực hiện dự án:** Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị

mới Đề Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng (lô đất có ký hiệu HC.3 trong Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết Xây dựng khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám).

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 720.000.000.000 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2025.

B. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN

I. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

1. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn đầu tư:

Đã Phê duyệt tại Quyết định 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng	Đề nghị điều chỉnh
Khoản 7 Điều 1. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất; nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

2. Lý do điều chỉnh:

Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021, với các nội dung chính như sau:

- Tổng mức đầu tư: 720.000 triệu đồng

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 720.000 triệu đồng, cụ thể như sau: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 717.000 triệu đồng; Nguồn thu sử dụng đất: 3.000 triệu đồng.

Căn cứ theo tình hình thực tế, dự kiến số thu từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh không đạt theo số kế hoạch đề ra, do đó cần phải điều chỉnh cơ cấu vốn bố trí cho dự án: Giảm số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh. Phần giảm sẽ bố trí

tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí tại Thông báo số 2106-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy).

Tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5): Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được điều chỉnh bổ sung tăng 624.000 triệu đồng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển, trong đó số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết là 362.000 triệu đồng. Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng là một trong số các dự án được dự kiến bố trí từ số vốn 362.000 triệu đồng nêu trên.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư để bổ sung nguồn vốn cho dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

II. Các nội dung không thay đổi theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã được phê duyệt tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

1. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Dự án được lập phù hợp với các đồ án quy hoạch xây dựng, kế hoạch đầu tư. Cụ thể như sau:

Đồ án quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính Tỉnh được UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt tại Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm hành chính Tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám, thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng).

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu:

Xây dựng Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng phù hợp với quy hoạch chi tiết Khu trung tâm hành chính tỉnh đã được phê duyệt; kiến trúc hiện đại, khang trang, mang tính điểm nhấn, biểu trưng cho địa phương; đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, đáp ứng yêu cầu sử dụng và làm việc của các lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên của các sở, ban, ngành tỉnh Cao Bằng; góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của tỉnh; nâng cao chất lượng không gian cảnh quan của khu đô thị mới Đề Thám; xứng tầm là trung tâm chính trị của tỉnh Cao Bằng.

2.2. Quy mô đầu tư:

a) Đầu tư xây dựng công trình chính: Công trình dân dụng cấp II; quy mô 9 tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái), 01 tầng hầm; tổng diện tích sàn khoảng

55.916m².

b) Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: phân hạng mục ngoài nhà có diện tích khoảng 12.246 m² bao gồm: san nền, sân, giao thông nội bộ, sân vườn cảnh quan, bãi đỗ xe, các công trình phụ trợ; hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, công chính, các công phụ và hàng rào..

c) Đầu tư trang thiết bị cho công trình:

- Trang thiết bị theo suất đầu tư và thiết bị đặc thù: thang máy, hệ thống điều hòa, thông gió, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc, camera giám sát an ninh, máy phát điện dự phòng, máy biến áp, thiết bị chuyển nguồn, chống sét, máy bơm sinh hoạt và chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải...

- Nội thất trụ sở gồm: Nội thất văn phòng; nội thất đồ rời; nội thất, thiết bị làm việc; nội thất nhà tiếp dân; nội thất khối nhà cảnh vệ..

2.3. Địa điểm, phạm vi đầu tư:

Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đề Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng (lô đất có ký hiệu HC.3 trong Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết Xây dựng khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám).

3. Tổng mức đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án.

3.1. Tổng mức đầu tư

BẢNG TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

Tổng mức đầu tư xây dựng: (Theo QĐ số 562/QĐ-UBND ngày 11/5/2022)	720.000.000.000	đồng.
<i>Trong đó:</i>		
+ Chi phí xây dựng:	465.915.112.000	đồng;
+ Chi phí thiết bị:	148.813.975.000	đồng;
+ Chi phí quản lý dự án:	8.279.842.000	đồng;
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	22.422.824.000	đồng;
+ Chi phí khác:	3.934.930.000	đồng;
+ Chi phí dự phòng:	70.633.317.000	đồng.

3.2. Phân kỳ nguồn vốn:

Stt	Phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn	Nguồn vốn đầu tư
1	Năm 2022	53.000,0 triệu đồng
2	Năm 2023 - 2025	667.000,0 triệu đồng
	Tổng:	720.000,0 triệu đồng

3.3. Khả năng cân đối nguồn vốn để thực hiện dự án:

Nguồn vốn của dự án dự kiến cân đối để thực hiện, cụ thể như sau:

- Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất. 465.000 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 255.000 triệu đồng.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư

Stt	Nội dung	Thời gian dự kiến	Ghi chú
1	Lập, trình thẩm định điều chỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; thẩm định nguồn vốn	Tháng 6/2023	
2	Lập, trình thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (bổ sung nguồn vốn)	Tháng 7/2023	
3	Triển khai thi công; Hoàn thành nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng	Năm 2023-2025	

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

- Giai đoạn thực hiện dự án: Gồm các chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn khảo sát, lập các dự án đầu tư xây dựng có liên quan; chi phí tư vấn thẩm tra, thẩm định; Chi phí tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; chi phí thẩm định HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; thi công công trình; chi phí tư vấn giám sát; và các chi phí khác theo quy định để triển khai thực hiện, hoàn thành đưa dự án vào khai thác, sử dụng.

- Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Các chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành đối với dự án này là các chi phí liên quan đến công tác bảo trì, chi phí sửa chữa thường xuyên,..các chi phí này sẽ được tính trong chi phí hoạt động thường xuyên của công trình. Phần chi phí vận hành không bao gồm trong tổng mức đầu tư của dự án.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế, xã hội

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội

a) Hiện trạng môi trường vùng dự án

Khu đất xây dựng dự án: Đất và môi trường tự nhiên ít bị tác động gây biến đổi. Không khí tại khu vực khá trong lành, không chịu sự tác động của các cơ sở sản xuất công nghiệp hoặc tiêu thụ công nghiệp, không có các chất thải không khí độc hại.

b) Những yếu tố ảnh hưởng đến môi trường

* Quá trình thi công:

Trong quá trình thi công sẽ yêu cầu tập chung con người, phương tiện thi công do vậy sẽ bị ảnh hưởng đến môi trường:

- Môi trường không khí:

+ Bụi phát sinh từ việc san ủi tạo mặt bằng, do các xe, máy móc, vật liệu rơi vãi từ các xe vận chuyển ra vào công trường;

+ Các khí độc hại: CO₂, NO₂, SO₂,... khi các động cơ hoạt động sẽ thải ra môi trường;

+ Tiếng ồn từ các xe máy hoạt động ảnh hưởng tới hoạt động của các cơ quan, đơn vị và dân cư xung quanh;

- Môi trường nước:

+ Nước mưa chảy từ khu vực đang thi công ra môi trường xung quanh;

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân có các chất độc hữu cơ và vi khuẩn ảnh hưởng tới môi trường nước.

* Quá trình sử dụng, vận hành:

Công trình Trụ sở trong quá trình sử dụng ít có các chất thải gây tác động lớn môi trường xung quanh.

- Nước thải trong quá trình sinh hoạt từ các khu WC. Tuy nhiên các chất thải này đều được xử lý qua hệ thống bể xử lý nước thải

- Rác thải trong sinh hoạt của trường chủ yếu là các chất dễ tiêu hủy, các nguồn gây ồn không có.

c) Các giải pháp bảo vệ môi trường:

Giai đoạn thi công:

- Có kế hoạch thi công, tuyển thi công hợp lý, có quy hoạch các khu vực máy móc, lán trại, kho bãi hợp lý. Lập hàng rào chắn các khu vực nguy hiểm: Hồ sâu, kho vật liệu dễ cháy, nổ.

- Thi công gọn theo từng công đoạn tránh ùn tắc, máy móc tập trung theo giai đoạn thi công hạng mục công trình. Che chắn cho khu vực thi công, tránh gây bụi, gây ồn ào ảnh hưởng đến công trình và môi trường xung quanh. Sử dụng xe máy thi công có lượng khí thải, bụi và độ ồn thấp hơn giới hạn cho phép. Làm ẩm bề mặt lớp đất san ủi giảm lượng bụi theo gió.

- Các lán trại công nhân cần bố trí khu thu gom và xử lý, tiêu hủy rác, chất thải vật liệu xây dựng hợp lý, tránh làm mất vệ sinh gây ô nhiễm môi trường. Thoát nước thải cần có công trình xử lý tạm thời hợp lý. Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân.

Giai đoạn vận hành:

- Hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường đấu nối với hệ thống chung của khu vực đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan.

- Trồng cây xanh kết hợp với thi công các hạng mục hạ tầng ngoài nhà:

tạo cảnh quan, bóng mát cho công trình.

- Tổ chức phân luồng giao thông, chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông, giảm thiểu các tác động đến khu vực cơ quan và dân cư xung quanh.

6.2. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

Đây là dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc, vì vậy hiệu quả kinh tế - tài chính không định lượng được. Khi dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng sẽ tăng cường, hoàn thiện cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác chuyên môn của các Sở, ban ngành từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ có hiệu quả mục tiêu nâng cao chất lượng trong công tác chuyên môn của công chức, viên chức trong địa bàn tỉnh, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Góp phần hoàn thiện cảnh quan khu trung tâm hành chính mới của tỉnh theo đồ án quy hoạch được phê duyệt.

7. Phân chia các dự án thành phần:

Dự án không phân chia thành phần.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

- Lập Báo cáo điều chỉnh đề xuất chủ trương đầu tư: Sở Xây dựng Cao Bằng;

- Thẩm định điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý;

- Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo ý kiến của Hội đồng thẩm định, gửi hồ sơ cho Sở Kế hoạch Đầu tư chủ trì thực hiện thẩm định theo quy định của Luật Đầu tư công và báo cáo UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng;

- Quản lý và thực hiện dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

THÔNG BÁO

**kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 13,
khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Sáng ngày 05/4/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 tiến hành Hội nghị lần thứ 13; đồng chí **Trần Hồng Minh**, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chủ trì Hội nghị.

Hội nghị đã thảo luận, thống nhất đánh giá và kết luận các nội dung như sau:

1. Về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I; phương hướng, nhiệm vụ quý II/2023

(1) Quý I/2023, các cấp uỷ đảng, chính quyền tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ngay từ những tháng đầu năm; quan tâm chỉ đạo giải quyết những vấn đề trọng tâm, trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh ở địa phương. Kinh tế của tỉnh được duy trì phát triển, một số chỉ tiêu, lĩnh vực có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước như: Kim ngạch xuất nhập khẩu (tăng 76%); tổng mức lưu chuyển, bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ (tăng 52%), lượng khách du lịch (tăng 146%)... Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm triển khai thực hiện, an sinh xã hội được đảm bảo; công tác đối ngoại được đẩy mạnh, quốc phòng - an ninh được tăng cường củng cố. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể được chú trọng, hoạt động có hiệu quả.

Tuy nhiên, thực hiện giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt thấp so với kế hoạch; tiến độ triển khai một số công trình, dự án còn chậm; giá trị sản xuất công nghiệp đạt thấp hơn so với cùng kỳ năm 2022. Tình hình tội phạm kinh tế, số vụ tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ năm trước; các loại tội phạm hoạt động tinh vi, manh động, nhất là tội phạm ma túy.

(2) Quý II/2023, các cấp uỷ đảng, chính quyền tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Chỉ đạo tổ chức đánh giá, kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các chương trình trọng tâm, nội dung đột phá của Tỉnh uỷ. Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ quý II/2023 và năm 2023 đề ra, nhất là các chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch, kịp thời đề ra các giải pháp cụ thể, phù hợp để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cấp sở, ngành và huyện, thành phố, trong đó tập trung xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, khuyến khích các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Tập trung hoàn thành Hồ sơ quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Tích cực thúc đẩy triển khai thực hiện dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) và dự án tuyến kết nối đường cao tốc với thành phố Cao Bằng theo đúng kế hoạch. Tiếp tục đôn đốc việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mỗi xã một sản phẩm định hướng đến năm 2030 của tỉnh Cao Bằng. Triển khai lập quy hoạch phân khu Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng, điều chỉnh hoàn thiện các quy hoạch cửa khẩu. Chỉ đạo hoàn chỉnh kế hoạch thu từ đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh; phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tăng thu ngân sách; hoàn thiện kế hoạch và tiến hành đấu giá đối với các địa chỉ đất, quyền sử dụng đất và tài sản trên đất trong năm 2023. Tập trung thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án; quan tâm đầu tư xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục, y tế, văn hoá và các chế độ, chính sách đối với người có công; Tiếp tục huy động nguồn lực, triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; quan tâm đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch; thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc; tăng cường nắm bắt tình hình hoạt động của các tôn giáo, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh.

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia; quyết tâm xoá bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh trong năm 2023. Làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ huyện Bảo Lạc, Quảng Hoà; diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn huyện Trùng Khánh năm 2023. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là những vấn đề báo chí, dư luận xã hội quan tâm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung Quy hoạch công tác cán bộ quản lý giai đoạn 2025 - 2030, 2026 - 2031; rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 (năm 2023); Kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị theo Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị. Thực hiện tốt các nội dung Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chủ động nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên, kịp thời phát hiện và kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, mô hình “Dân vận khéo” ở cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức tốt Đại hội Công đoàn, Đại hội Hội Nông dân cấp huyện tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Cao Bằng lần thứ XVII, Đại hội Hội Nông dân tỉnh Cao Bằng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Tờ trình số 44-TTr/TU, ngày 05/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; Công văn số 188-CV/BCSD ngày 04/4/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về xin ý kiến điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023.

(1) Nhất trí chủ trương dành nguồn kinh phí dự toán chi thường xuyên chưa phân bổ chi tiết sang chi đầu tư là 339 tỷ đồng. Theo đó, dự toán chi đầu tư phát triển năm 2023 sau điều chỉnh là: 1.452,551 tỷ đồng; dự toán chi thường xuyên và các chế độ chính sách sau điều chỉnh là: 7.062,712 tỷ đồng.

(2) Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của tỉnh có liên quan tiếp thu các ý kiến phát biểu và kết luận tại Hội nghị; tham mưu xây dựng văn bản về điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 trình kỳ họp HĐND tỉnh thông qua để tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

3. Tờ trình số 38-TTr/TU, ngày 04/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xin ý kiến đối với các dự thảo văn bản của Tỉnh uỷ

(1) Nhất trí thông qua các dự thảo:

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I, phương hướng nhiệm vụ công tác quý II năm 2023 của Tỉnh uỷ.

- Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(2) Giao Văn phòng Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp thu các ý kiến phát biểu và kết luận tại Hội nghị, tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh các dự thảo văn bản nêu trên trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, ký ban hành để tổ chức thực hiện.


4. Giao Văn phòng Tỉnh uỷ trích các nội dung thông báo cho các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện.

Căn cứ Thông báo, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các đ/c Tỉnh uỷ viên,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M TỈNH ỦY
SẢN BÍ THƯ



Trần Hồng Minh

TỈNH ỦY CAO BẰNG
VĂN PHÒNG

*

Số 2069-CV/VPTU

Thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy
về việc phân bổ nguồn ngân sách địa phương

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cao Bằng, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Ban cán sự đảng UBND tỉnh,

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy (tại Thông báo số 179-TB/TU ngày 24/3/2023), Văn phòng Tỉnh ủy trích thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy lần thứ 71 đối với nội dung Tờ trình số 160-TTr/BCSD, ngày 22/3/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh xin ý kiến về việc phân bổ nguồn ngân sách địa phương như sau:

1. Nhất trí về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn cho các dự án có nhu cầu sử dụng nguồn vốn ngân sách còn tồn, chưa phân bổ theo đề xuất của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Tờ trình trên.

2. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh tiếp thu các ý kiến phát biểu và kết luận tại cuộc họp, chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của tỉnh có liên quan xây dựng Phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương còn tồn, chưa phân bổ trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

Căn cứ Thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Sở Kế hoạch và Đầu tư,
- Sở Tài chính,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Đỗ Văn Thắng

TỈNH ỦY CAO BẰNG
VĂN PHÒNG

*

Số 2106-CV/VPTU

Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ
về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cao Bằng, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ban cán sự đảng UBND tỉnh,

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (tại Thông báo số 189-TB/TU ngày 04/4/2023), Văn phòng Tỉnh uỷ trích thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 32 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với nội dung Tờ trình số 187-TTr/BCSD, ngày 04/4/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh xin ý kiến về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương như sau:

1. Nhất trí về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương theo đề xuất của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Tờ trình trên.

2. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan tiếp thu các ý kiến phát biểu và kết luận tại Hội nghị; tiếp tục rà soát, điều chỉnh phương án bố trí vốn cho các dự án phù hợp sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh quyết định thống nhất nội dung chuyển nguồn kinh phí chi thường xuyên sang chi đầu tư phát triển; đồng thời hoàn chỉnh Phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

Căn cứ Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh uỷ (báo cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nông Thị Thủy Trang

TỈNH ỦY CAO BẰNG
VĂN PHÒNG

*

Số 2107-CV/VPTU

Thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ
về nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư
ngân sách địa phương năm 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Cao Bằng, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ban cán sự đảng UBND tỉnh,

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (tại Thông báo số 189-TB/TU ngày 04/4/2023), Văn phòng Tỉnh uỷ trích thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 32 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với nội dung Công văn số 185-CV/BCSD, ngày 04/4/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc xin ý kiến về nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương năm 2023 như sau:

1. Nhất trí chủ trương để Ban cán sự đảng UBND tỉnh cho phép UBND tỉnh thu hồi nguồn dự toán chi thường xuyên năm 2022 theo đề xuất của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Công văn trên.

2. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh: Điều hành đối với các nguồn vốn tại Công văn trên theo đúng quy định; chỉ đạo cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu xây dựng văn bản về điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi trình kỳ họp HĐND tỉnh thông qua để tổ chức thực hiện.

Căn cứ Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh uỷ (báo cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nông Thị Thuỳ Trang



Ký bởi: Ủy ban Nhân
dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao
Bằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1909/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 07 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1272/SKHĐT-THQH ngày 02 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý (sau đây gọi tắt là Hội đồng), gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Bà Nguyễn Bích Ngọc - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. Các thành viên Hội đồng:
 - Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - Giám đốc Sở Tài chính.
 - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.
 - Giám đốc Sở Xây dựng.
 - Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể của tỉnh có liên quan đến chương trình, dự án.
 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi triển khai các chương trình, dự án.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ tổ chức thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

Điều 3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng, trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Hội đồng tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV TH;
- Lưu: VT, TH (TR).



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 508 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 28 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công Ông Nguyễn Trung Thảo - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý thay Bà Nguyễn Bích Ngọc - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, XD, TNMT;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV TH;
- Lưu: VT, TH (TR).



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao Bằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1326 /UBND-TH

Cao Bằng, ngày 01 tháng 6 năm 2023

V/v khẩn trương hoàn thiện thủ tục
các dự án sử dụng vốn ngân sách
địa phương bổ sung cho chi đầu tư
phát triển

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương (Công văn số 2106-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng (lần 5) và được HĐND tỉnh nhất trí thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023. Trong đó, nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển là 624.000 triệu đồng (bao gồm: số vốn phân bổ chi tiết cho các dự án là 262.000 triệu đồng, số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết 362.000 triệu đồng).

Để việc hoàn thiện thủ tục các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đảm bảo đồng bộ về tiến độ, làm cơ sở phân bổ và giao chi tiết toàn bộ vốn cho các dự án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị là chủ đầu tư các dự án thuộc danh mục dự án tại biểu số 03 kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định hiện hành, phấn đấu hoàn thành xong **trước ngày 10/6/2023** để đủ điều kiện bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 14.

2. Đối với phần vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết 362.000 triệu đồng, các chủ đầu tư khẩn trương thực hiện thủ tục điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án và các nội dung khác (nếu có) theo quy định hiện hành, phấn đấu hoàn thành xong **trước ngày 10/6/2023** để đủ điều kiện bổ sung vào Kế hoạch

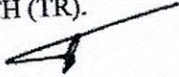
hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 14.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung trên.

Căn cứ ý kiến chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị khẩn trương tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP; CV: TH, KT;
- Lưu: VT, TH (TR).



CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 562 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu
tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021
của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành quy định một số nội dung quản lý đầu tư và
xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;*

*Căn cứ Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của
UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban,
ngành của tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 624/TTr-SXD ngày 20
tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng.
3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng phù hợp với quy hoạch chi tiết Khu trung tâm hành chính tỉnh đã được phê duyệt; kiến trúc hiện đại, khang trang, mang tính điểm nhấn, biểu trưng cho địa phương; đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, đáp ứng yêu cầu sử dụng và làm việc của các lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên của các sở, ban, ngành tỉnh Cao Bằng; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác quản lý của tỉnh; nâng cao chất lượng không gian cảnh quan của khu đô thị mới Đề Thám; xứng tầm là trung tâm chính trị của tỉnh Cao Bằng.

4.2. Quy mô đầu tư:

4.2.1. Công trình chính (Trụ sở làm việc):

a) Giải pháp thiết kế kiến trúc: Xây dựng 09 tầng nổi, 01 tầng hầm và 01 tầng tum mái. Kích thước mặt bằng theo tim trục là 107,4m x 51m; hành lang rộng 2,4m. Tổng diện tích sàn khoảng 43.185m². Chiều cao tầng hầm và tầng 1 là 4,5m; tầng 2-9 là 3,9m; tầng tum là 4,0m, tầng mái là 3,7m. Tổng chiều cao công trình là 40,25m (tính từ cốt sàn +201.8 đến mái tum). Công trình được bố trí cơ cấu chức năng tại các tầng như sau:

+ Tầng hầm: bố trí khu vực đỗ xe ô tô, xe máy, khu vệ sinh, thang và khu kỹ thuật.

+ Tầng 1: Bố trí phòng làm việc của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh, Chi cục quản lý đất đai của Sở Tài nguyên và Môi trường, khu vực tiếp dân, khu vực Văn thư, sảnh khánh tiết, quản lý vận hành tòa nhà, vệ sinh và các không gian kỹ thuật.

+ Tầng 2: Bố trí phòng làm việc của Sở Ngoại vụ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 3: Bố trí phòng làm việc của Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 4: Bố trí phòng làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 5: Bố trí phòng làm việc của Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo,

Sở Xây dựng và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 6: Bố trí phòng làm việc của Sở Nội vụ, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 7: Bố trí phòng làm việc của Sở Nội vụ, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 8: Bố trí phòng làm việc của Thanh tra tỉnh, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng 9: Bố trí phòng làm việc của Ban Dân tộc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các không gian kỹ thuật, vệ sinh.

+ Tầng tum: Bố trí các phòng kỹ thuật.

+ Giao thông ngang: Bố trí hành lang giữa rộng 2,4m.

+ Giao thông đứng: Được bố trí tập trung vào các vị trí trung tâm của công trình, gồm: 09 thang máy (03 thang PCCC và 06 thang khách) và 06 thang bộ.

b) Giải pháp thiết kế kết cấu:

- Phần móng: Sử dụng cọc ép BTCT có tiết diện 35x35cm, sử dụng bê tông cọc có cấp độ bền chịu nén B22,5 (mác 300#), sức chịu tải của một cọc dự kiến 95T. Móng BTCT, vách tầng hầm, bê ngầm sử dụng bê tông có cấp độ bền chịu nén B25 (mác 350#).

- Phần thân: Cột, dầm sàn bằng BTCT toàn khối, sử dụng bê tông có cấp độ bền chịu nén B30 (mác 400#). Từ tầng 1 lên tầng tum sử dụng sàn dự ứng lực trước căng sau, dày 200mm kết hợp các mũ cột cao 450mm.

- Kết cấu không chịu lực chính: Thang bộ sử dụng bê tông có cấp độ bền chịu nén B20 (mác 250#); Kết cấu phụ khác (giằng tường, lanh tô...) sử dụng bê tông có cấp độ bền chịu nén B15 (mác 200#). Tường xây bằng gạch không nung vữa XM mác 75#.

c) Giải pháp thiết kế hoàn thiện: Khu vực bãi đỗ xe tầng hầm sàn được mài bóng và tăng cứng bề mặt bằng sơn Epoxy; sàn kỹ thuật tầng hầm hoàn thiện bằng xoa Hardener; nền các phòng, sảnh, hành lang lát gạch Granite hoặc Ceramic kích thước 600x600mm; nền phòng vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn kích thước 300x300mm. Trần các phòng lắp dựng thạch cao khung xương; trần sảnh, hành lang, khu vệ sinh lắp dựng trần thả nhôm. Mái tum lát gạch mát Polystyrol (ESP) và sơn phản quang. Cửa đi bằng gỗ công nghiệp; vách kính, cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm. Cửa thoát hiểm chống cháy bằng thép chống

cháy EI60 và cửa sập ngăn cháy bằng thép kết hợp đầu phun (giới hạn chịu lửa E30). Bậc thang bộ và bậc tam cấp lát đá Granit; lan can cầu thang bằng Inox 304. Sơn hoàn thiện công trình 3 nước, 1 lớp lót, 2 lớp phủ.

d) Giải pháp thiết kế cấp thoát nước.

- Cấp nước: Nước từ bể nước ngầm cấp lên téc nước bằng máy bơm. Nước sinh hoạt được cấp từ téc nước xuống bằng cách tự chảy hoặc bơm tăng áp. Ống cấp nước lên kết mái sử dụng ống thép tráng kẽm; Ống cấp nước lạnh, nước nóng sử dụng ống PPR.

- Thoát nước:

+ Nước thải từ các thiết bị vệ sinh được thu vào các ống nhánh nối với ống đứng đặt trong hộp kỹ thuật và dẫn về bể tự hoại đặt tại tầng phía ngoài nhà, sau khi xử lý được dẫn ra hệ thống thoát nước ngoài nhà.

+ Tại tầng hầm bố trí rãnh thu nước sàn, dẫn nước về hồ thu nước tại tầng hầm, sau đó sử dụng máy bơm tự động bơm nước ra rãnh thoát nước ngoài nhà.

+ Nước mưa trên mái được phân thành các lưu vực riêng sau đó được thu gom vào các ống đứng thoát nước mưa uPVC, được gom vào những vị trí ống gom và thoát ra hệ thống thoát mưa bên ngoài.

e) Giải pháp thiết kế cấp điện, chiếu sáng:

- Cấp điện: Nguồn cung cấp điện chính cho công trình được lấy từ lưới điện trung thế 22kV của khu vực đến Trạm biến áp đôi Kios hợp bộ 22/0,4kV đặt tại sân vườn, công suất mỗi máy biến áp là 1600kVA. Nguồn cấp điện dự phòng được lấy từ máy phát điện Diesel 3P/0,4kV công suất 1000kVA đặt tại sân. Thiết kế tủ phân phối chính đặt tại phòng hạ thế đặt dưới tầng hầm bằng các tuyến cáp ngầm hạ thế. Tại mỗi tầng bố trí 1 tủ điện có lắp mô tơ điện riêng cho từng sở, ban, ngành trong phòng kỹ thuật điện. Sử dụng cáp đồng cách điện XLPE/PVC đi trên máng cáp trên trần giả khu hành lang để cấp điện cho công trình.

- Chiếu sáng: Sử dụng đèn Downlight, đèn tuýp LED để chiếu sáng cho công trình.

- Chống sét và tiếp địa: Trên mái của công trình lắp đặt thu sét tia tiên đạo bán kính bảo vệ $R=80m$, được nối xuống hệ thống nối đất chống sét bằng 02 dây cáp đồng 70mm² luồn trong ống PVC D32mm đi ngoài cột bê tông, xuống bãi cọc tiếp địa đặt tại sân vườn. Hệ thống tiếp địa chống sét sử dụng cọc nối đất bằng đồng D16, dài 2,4m. Điện trở nối đất của hệ thống chống sét sẽ được thiết kế bảo đảm $\leq 10 \Omega$.

f) Giải pháp thiết kế hệ thống điện nhẹ:

- Hệ thống phát thanh công cộng: Sử dụng hệ thống phát thanh DIGITAL, Tủ thiết bị hệ thống phát thanh được đặt tại phòng quản lý trụ sở - tầng 1. Các thiết bị chính gồm: Micro, bàn điều khiển thông báo, đầu DVD, bộ thu phát FM, âm ly, các loa thông báo... Các thiết bị được đặt trong tủ thiết bị chuyên dụng được thiết kế theo chuẩn, có nguồn cấp, quạt làm mát, bộ giá chuẩn. Nguồn cung cấp cho hệ thống âm thanh được quản lý qua 01 Aptomat tổng và qua bộ lưu điện UPS.

- Hệ thống camera giám sát: Sử dụng hệ thống Camera IP kết hợp bộ lưu mạng. Camera giám sát ngày và đêm các khu vực công cộng như Gara, các lối ra/vào trụ sở, các sảnh hành lang khu phòng họp, hội trường. Hệ thống cáp truyền tín hiệu, cáp nguồn từ các Camera chạy trong hệ thống ống nhựa PVC D20mm và thanh máng cáp về trung tâm điều khiển. Toàn bộ tín hiệu được truyền về trung tâm điều khiển đặt tại phòng quản lý tòa nhà - tầng 1.

- Hệ thống mạng Internet và điện thoại: Hệ thống mạng cho tòa nhà được chia thành nhiều mạng LAN nhỏ. Mỗi sở, ban, ngành sẽ thiết kế 01 hệ thống mạng độc lập và được cung cấp đường tín hiệu Internet trực tiếp từ nhà cung cấp dịch vụ. Hệ thống điện thoại sử dụng tổng đài IP, tín hiệu điện thoại chạy trên hạ tầng thiết bị và dây dẫn của hệ thống mạng. Hệ thống Wifi được thiết kế phủ sóng toàn bộ tòa nhà và được quản trị tập trung. Hạ tầng cung cấp dữ liệu từ nhà cung cấp dịch vụ cho hệ thống điện thoại, dữ liệu trong công trình được thiết kế và trang bị gồm 1 tủ phân phối cáp dữ liệu và điện thoại chính đặt tại phòng trung tâm. Thiết bị phát sóng không dây được sử dụng gắn trần, đảm bảo phủ sóng toàn bộ nhà.

- Hệ thống tiếp địa an toàn điện nhẹ: Thiết kế các bộ phận kim loại tủ phân phối đấu trực tiếp với hệ thống tiếp địa, sử dụng hóa chất để làm giảm điện trở suất đất, tăng độ liên kết kim loại với đất và ổn định đất theo mùa. Thiết kế hệ thống nối đất chống sét đảm bảo điện trở ≤ 2 ôm.

- Hệ thống nghe nhìn, trình chiếu cho các phòng họp: Thiết kế hệ thống âm thanh, hình ảnh cho hội họp, hội nghị, hội thảo. Hệ thống âm thanh sử dụng loa âm trần có tính thẩm mỹ cao kết hợp với hệ thống micro có dây và không dây đặt bàn. Hệ thống nghe nhìn có tích hợp với hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.

g) Giải pháp thiết kế điều hòa, thông gió:

- Điều hoà: Toàn bộ công trình sử dụng phương án điều hòa cục bộ bao gồm các dàn lạnh âm trần nối ống gió và dàn lạnh treo tường công nghệ máy nén biến tần, sử dụng môi chất lạnh R410A hoặc mới hơn. Dàn nóng bố trí ở khu vực trên mái. Nguồn điện cấp cho điều hòa được đấu nối từ tủ điện tầng của trụ sở.

- Thông gió/tăng áp giếng thang máy: Sử dụng các quạt trục hoặc quạt ly tâm trên mái, kết hợp với ống gió, cửa gió được đặt tại các tầng và van xả áp để cấp gió vào trong không gian buồng thang khi có cháy, tạo áp suất dương trong buồng thang ngăn không cho khói vào trong buồng thang và đảm bảo cửa mở dễ dàng. Mỗi một cụm thang máy sử dụng 01 quạt đặt trên nóc thang, tăng áp vào buồng thang. Nguồn điện cấp cho hệ thống hút khói, tăng áp là nguồn ưu tiên và tách làm 2 nguồn riêng biệt.

h) Giải pháp thiết kế phòng cháy chữa cháy: Thiết kế phòng cháy chữa cháy cho công trình gồm: Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn; hệ thống chữa cháy họng nước vách tường; hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler; hệ thống chữa cháy ngoài nhà; hệ thống các bình chữa cháy tại chỗ; hệ thống chữa cháy khí N₂; giải pháp chống cháy lan theo các trục kỹ thuật.

4.2.2. Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

a) Nhà bảo vệ (số lượng 03 nhà): Xây dựng 01 tầng, diện tích xây dựng một nhà là 22m². Kết cấu cột, dầm, sàn BTCT. Tường bao xây gạch không nung. Nền nhà lát gạch Ceramic kích thước 600x600mm, nền phòng vệ sinh lát gạch chống trơn kích thước 300x300mm, chân tường ốp gạch; cửa đi, cửa sổ sử dụng khung nhôm định hình kính dày 6,38mm. Mái lợp hoàn thiện bằng gạch lá nem kích thước 300x300mm. Đầu tư đồng bộ cấp điện, cấp thoát nước và sơn hoàn thiện.

b) San nền: Thiết kế cốt san nền sân đường giao thông, các hạng mục cảnh quan ngoài nhà đảm bảo kết nối phù hợp với các tuyến đường xung quanh dự án (có cao độ từ +201.50 đến +203.00). Đắp đất đầm chặt hệ số K=0,95.

c) Sân, đường giao thông nội bộ, sân vườn cảnh quan, bãi đỗ xe:

- Sân vườn cảnh quan: Xây bó via sân vườn bằng gạch không nung, mặt ốp đá Marble. Chiếu sáng sân vườn dùng đèn nắm năng lượng mặt trời, đèn hắt công trình.

- Đường giao thông nội bộ: Thiết kế đường giao thông nội bộ tại tầng hầm và trong khuôn viên. Kết cấu mặt đường sử dụng bê tông nhựa trên móng bê tông xi măng có trải lưới địa kỹ thuật.

- Bãi đỗ xe: Bố trí bãi đỗ xe ô tô, xe máy ngoài nhà và dưới tầng hầm.

d) Hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng:

- Cấp điện: Đầu tư trạm biến áp đôi KIOS hợp bộ 22/0,4kV công suất máy biến áp là 2x1600kVA và máy phát điện Diesel 3P/0,4kV công suất 1000kVA để cấp điện hạ thế vào công trình.

- Điện chiếu sáng: Xây dựng các cột đèn LED chiếu sáng giao thông trong trụ sở. Cột thép, móng BT mác 200#.

e) Cấp thoát nước ngoài nhà, PCCC ngoài nhà:

- Cấp nước: Nước cấp cho công trình được dẫn từ hệ thống cấp nước đã có của khu vực dẫn vào bể chứa nước sinh hoạt dung tích 55m³ và bể chứa nước PCCC dung tích 568m³, sau đó sử dụng máy bơm để bơm lên téc nước trên mái cấp nước cho thiết bị vệ sinh và thiết bị PCCC.

- Thoát nước:

+ Thoát nước mặt: Thoát nước mặt sân vào rãnh thoát nước quanh nhà và các hố ga, sau đó được dẫn ra hệ thống rãnh thoát nước khu vực.

+ Thoát nước thải: Nước thải vệ sinh được dẫn vào bể tự hoại, qua xử lý được dẫn ra hố ga để thoát rãnh thoát nước khu vực bằng ống nhựa HDPE D250mm.

- PCCC ngoài nhà: Bố trí các trụ chữa cháy ngoài nhà và trụ tiếp nước chữa cháy để đảm bảo chữa cháy khi có sự cố xảy ra.

f) Cây xanh cảnh quan: Trồng cây xanh (cây cỏ Nhật, cây Lát...) trong khuôn viên để tạo bóng mát, tạo cảnh quan hài hòa khuôn viên công trình.

g) Cổng chính, các cổng phụ và hàng rào:

- Cổng chính, các cổng phụ: Cổng chính và cổng phụ rộng 8,0m mỗi cổng, Cánh cổng bằng Inox cao 1,8m điều khiển tự động bằng mô tơ điện (thông số chi tiết theo nhà sản xuất).

- Kè chắn đất: Xây đá hộc VXM mác 100#, thân kè bố trí tầng lọc, ống thoát nước.

- Hàng rào: Hàng rào bằng thép hộp mạ kẽm, giằng BTCT, trụ xây gạch không nung, sơn hoàn thiện.

- Biển tên xây gạch không nung, mặt biển ốp đá Granit, gắn chữ tên cơ quan màu đồng.

4.2.3. Trang thiết bị cho công trình:

- Trang thiết bị theo suất đầu tư và thiết bị đặc thù: thang máy, hệ thống điều hòa, thông gió, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc, camera giám sát an ninh, máy phát điện dự phòng, máy biến áp, thiết bị chuyển nguồn, chống sét, máy bơm sinh hoạt và chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải...

- Nội thất trụ sở gồm: Nội thất văn phòng; nội thất đồ rời; nội thất, thiết bị làm việc; nội thất phòng tiếp dân; nội thất nhà bảo vệ...

5. Tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Kiến trúc công trình Việt Nam.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Lô đất HC.3 thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đền Thám, thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại Quyết định số 2652/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

- Diện tích sử dụng đất: 15.325m².

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án: Dự án đầu tư công trình dân dụng, nhóm B.

- Loại, cấp công trình chính: Công trình Trụ sở cơ quan nhà nước, cấp I.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 100 năm.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 02.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư:

Tổng số:	720.000.000.000 đồng
<i>Trong đó:</i>	
- Chi phí xây dựng:	465.915.112.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	148.813.975.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	8.279.842.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	22.422.824.000 đồng
- Chi phí khác:	3.934.930.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	70.633.317.000 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

12. Hình thức quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành (Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng).

13. Phương án bồi thường GPMB, hỗ trợ, tái định cư: Không phải thực hiện.

14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước: Không áp dụng.

15. Các nội dung khác: Theo như hồ sơ thiết kế cơ sở do chủ đầu tư lập và đã được Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin, số liệu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; hoàn thiện các thủ tục đầu tư, tổ chức triển khai thực hiện đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và những nội dung đã ghi trong Điều 1 của Quyết định này, đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư đã phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- VPUBND tỉnh: các PCVP, CVNCTH;
- Lưu: VT, XD.



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh



Ký bởi: Ủy ban Nhân
dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao
Bằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1513/UBND-TH

Cao Bằng, ngày 16 tháng 6 năm 2023

V/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề
xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư
các dự án¹

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1917/SKHĐT-THQH ngày 16/6/2023 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo điều chỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Xây dựng lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án: Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng và Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

Nội dung điều chỉnh nguồn vốn: bổ sung nguồn vốn “ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển”

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Thề Dục, xã Thề Dục, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Nội dung điều chỉnh nguồn vốn: bổ sung nguồn vốn “ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển”.

- Nội dung điều chỉnh quy mô đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát điều chỉnh trên cơ sở đảm bảo pháp lý, khả thi về nguồn vốn và hiệu quả của dự án.

3. Hồ sơ báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nêu trên gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 18/6/2023**; số lượng: 10 bộ.

Căn cứ ý kiến trên, các đơn vị khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH (ĐT).

CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

¹ Dự án: Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng; Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng; Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Thề Dục, xã Thề Dục, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.



Ủy ban Nhân
dân tỉnh Cao
Bằng
Tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

Số: 2219/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 22 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết
định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C trên địa bàn
tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Công văn số 337/HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc cho ý kiến về chủ trương đầu tư dự án:
Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1983/TTr-SXD ngày 04
tháng 11 năm 2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc
các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban,
ngành của tỉnh Cao Bằng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng phù hợp với quy hoạch chi tiết Khu trung tâm hành chính tỉnh đã được phê duyệt; kiến trúc hiện đại, khang trang, mang tính điểm nhấn, biểu trưng cho địa phương; đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, đáp ứng yêu cầu sử dụng và làm việc của các lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên của các sở, ban, ngành tỉnh Cao Bằng; góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của tỉnh; nâng cao chất lượng không gian cảnh quan của khu đô thị mới Đề Thám; xứng tầm là trung tâm chính trị của tỉnh Cao Bằng.

4. Quy mô, phạm vi đầu tư:

a) Đầu tư xây dựng công trình chính: Công trình dân dụng cấp II; quy mô 9 tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái), 01 tầng hầm; tổng diện tích sàn khoảng 55.916m².

b) Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: phân hạng mục ngoài nhà có diện tích khoảng 12.246 m² bao gồm: san nền, sân, giao thông nội bộ, sân vườn cảnh quan, bãi đỗ xe, các công trình phụ trợ; hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, công chính, các công phụ và hàng rào....

c) Đầu tư trang thiết bị cho công trình:

- Trang thiết bị theo suất đầu tư và thiết bị đặc thù: thang máy, hệ thống điều hòa, thông gió, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc, camera giám sát an ninh, máy phát điện dự phòng, máy biến áp, thiết bị chuyển nguồn, chống sét, máy bơm sinh hoạt và chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải...

- Nội thất trụ sở gồm: Nội thất văn phòng; nội thất đồ rời; nội thất, thiết bị làm việc; nội thất nhà tiếp dân; nội thất khối nhà cảnh vệ...

5. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: 720.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi tỷ đồng).

7. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin, số liệu trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án; phối hợp với chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng) và các cơ quan liên quan rà soát quy mô, thực hiện đồng nhất về tiêu chuẩn, định mức sử

dụng diện tích các phòng làm việc của các chức danh lãnh đạo, cán bộ, công chức các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng theo như ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 337/HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2021; tiếp tục rà soát, tính toán các chi phí cấu thành tổng mức đầu tư theo đúng quy định hiện hành, bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng tổ chức triển khai thủ tục lập, thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án theo đúng quy định của Luật đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP; CV: TH, KT (Định);
- Lưu: VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1953/SKHĐT-THQH

Cao Bằng, ngày 19 tháng 6 năm 2023

V/v ý kiến thẩm định điều chỉnh
nguồn vốn và khả năng cân đối vốn
dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban,
ngành của tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền
khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ
trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B do
cấp tỉnh quản lý.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 1224/TTr-SXD ngày
16/6/2023 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ
trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện vai trò cơ quan chuyên môn về quản lý vốn đầu tư công, Sở Kế
hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến thẩm định điều chỉnh nguồn vốn và khả năng cân
đối vốn dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng như sau:

**I. Thông tin chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt tại Quyết định số
2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh**

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Cao Bằng.
3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh
Cao Bằng phù hợp với quy hoạch chi tiết Khu trung tâm hành chính tỉnh đã được
phê duyệt; kiến trúc hiện đại, kang trang, mang tính điểm nhấn, biểu trưng cho
địa phương; đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, đáp ứng yêu cầu sử dụng và làm
việc của các lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên của các sở, ban, ngành tỉnh Cao Bằng;
góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của tỉnh; nâng cao chất lượng không
gian cảnh quan của khu đô thị mới Đề Thám; xứng tầm là trung tâm chính trị của
tỉnh Cao Bằng.
4. Quy mô đầu tư, phạm vi đầu tư:
 - a) Đầu tư xây dựng công trình chính: Công trình dân dụng cấp II; quy mô 9
tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái), 01 tầng hầm; tổng diện tích sàn khoảng
55.916m².
 - b) Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: phần hạng mục ngoài nhà có
diện tích khoảng 12.246 m² bao gồm: san nền, sân, giao thông nội bộ, sân vườn

cảnh quan, bãi đỗ xe, các công trình phụ trợ; hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, công chính, các công phụ và hàng rào...

c) Đầu tư trang thiết bị cho công trình:

- Trang thiết bị theo suất đầu tư và thiết bị đặc thù: thang máy, hệ thống điều hòa, thông gió, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc, camera giám sát an ninh, máy phát điện dự phòng, máy biến áp, thiết bị chuyển nguồn, chống sét, máy bơm sinh hoạt và chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải...

- Nội thất trụ sở gồm: Nội thất văn phòng; nội thất đồ rời; nội thất, thiết bị làm việc; nội thất nhà tiếp dân; nội thất khối nhà cảnh vệ...

5. Nhóm dự án: B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 720.000 triệu đồng

7. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu được từ sắp xếp lại; xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Khu Trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đề Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.

II. Ý kiến thẩm định điều chỉnh nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án

1. Về nguồn vốn thực hiện dự án

Nhất trí đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung thêm nguồn vốn thực hiện dự án là: vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển. Cụ thể như sau:

Nội dung điều chỉnh	Đã phê duyệt tại (tại QĐ số 2219/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh)	Điều chỉnh
Nguồn vốn thực hiện dự án	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất; vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

*** Lý do điều chỉnh:**

Dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 với các nội dung chính như sau:

- Tổng mức đầu tư: 720.000 triệu đồng
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh; nguồn tăng thu ngân sách địa phương; nguồn thu sử dụng đất.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 720.000 triệu đồng, cụ thể như sau: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 717.000 triệu đồng; Nguồn thu sử dụng đất: 3.000 triệu đồng.

Căn cứ theo tình hình thực tế, dự kiến số thu từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh không đạt theo số kế hoạch đề ra, do đó cần phải điều chỉnh cơ cấu vốn bố trí cho dự án: Giảm số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh. Phân giảm sẽ bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí tại Thông báo số 2106-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy).

Tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5): Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được điều chỉnh bổ sung tăng 624.000 triệu đồng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển, trong đó số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết là 362.000 triệu đồng. Dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng là một trong số các dự án được dự kiến bố trí từ số vốn 362.000 triệu đồng nêu trên.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư để bổ sung nguồn vốn cho dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

2. Về khả năng cân đối vốn dự án điều chỉnh

Dự kiến khả năng cân đối kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án sau điều chỉnh như sau:

- Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn tỉnh: 462.000 triệu đồng.

- Nguồn thu sử dụng đất: 3.000 triệu đồng

- Nguồn vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 255.000 triệu đồng.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án sau điều chỉnh là 720.000 triệu đồng, bằng tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt.

3. Thời gian bố trí vốn dự án: 04 năm, từ năm 2022 đến năm 2025 (không thay đổi so với chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt).

Trên đây là ý kiến thẩm định điều chỉnh nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng, kính gửi Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B do cấp tỉnh quản lý xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, THQH.



GIÁM ĐỐC

Bế Xuân Tiên